

Số: 2017/QĐ-ĐHCN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện đối với sinh viên
Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 01/2005/QĐ-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDDT ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đánh giá kết quả rèn luyện đối với sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1212/QĐ-ĐHCN ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện đối với sinh viên hệ đại học chính quy.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên, trưởng các đơn vị thuộc Trường, giáo viên chủ nhiệm và lớp sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Đăng Website, E.Office;
- Lưu: VT, CTCT&HTSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS. TS Huỳnh Trung Hiếu

QUY ĐỊNH

Về việc đánh giá kết quả rèn luyện đối với sinh viên hệ đại học chính quy

Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 207/QĐ-DHCN ngày 25 tháng 8 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định đánh giá kết quả rèn luyện (KQRL) đối với sinh viên (SV) hệ đại học chính quy Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm: Đánh giá KQRL và khung điểm, phân loại và quy trình đánh giá, tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả.

2. Quy định này áp dụng đối với SV hệ đại học chính quy Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện

1. Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá tại Quy định này; đảm bảo tính khách quan, công khai, công bằng và chính xác.

2. Đảm bảo yếu tố bình đẳng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của SV được đánh giá.

3. Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ các bộ phận, các đơn vị có liên quan trong Nhà trường tham gia công tác đánh giá KQRL của SV.

Điều 3. Nội dung đánh giá và thang điểm

1. Xem xét, đánh giá KQRL của SV theo mức điểm đạt được trên các mặt:

a) Ý thức tham gia học tập;

b) Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường;

c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;

d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;

d) Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Nhà trường hoặc SV đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100 (trường hợp vượt quá 100 thì sẽ quy về làm tròn 100 điểm).

Điều 4. Các tiêu chí đánh giá và khung điểm (phụ lục kèm theo Quy định này).

Chương II

PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KQRL

Điều 5. Phân loại KQRL

1. KQRL được phân thành các loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.
2. Phân loại kết quả rèn luyện:
 - a) Từ 90 đến 100 điểm: Loại xuất sắc;
 - b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: Loại tốt;
 - c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: Loại khá;
 - d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: Loại trung bình;
 - đ) Từ 35 đến dưới 50 điểm: Loại yếu;
 - e) Dưới 35 điểm: Loại kém.

Điều 6. Phân loại để đánh giá

1. Trong thời gian SV bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá KQRL không được vượt quá loại khá.
2. Trong thời gian SV bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá KQRL không được vượt quá loại trung bình.
3. SV bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.
4. SV bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá KQRL.
5. SV không tự đánh giá KQRL theo quy định học kỳ nào sẽ bị nhận điểm 0 trong học kỳ đó.
6. SV hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá KQRL trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy thuộc vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá KQRL tại học kỳ bổ sung.
7. SV khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá KQRL qua sự nỗ lực và tiến bộ của SV tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.
8. SV nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.
9. SV đồng thời học hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá KQRL tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ

hai làm cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục đánh giá KQRL của SV.

10. SV chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai cơ sở giáo dục đại học thì được bảo lưu KQRL của cơ sở giáo dục đại học cũ khi học tại cơ sở giáo dục đại học mới và tiếp tục được đánh giá KQRL ở các học kỳ tiếp theo.

Điều 7. Quy trình đánh giá KQRL

1. Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ SV thông báo thời gian, quy trình đánh giá KQRL trên trang web Trường.

2. SV đăng nhập vào tài khoản trên trang web do Nhà trường cấp, căn cứ vào KQRL của bản thân tự đánh giá vào phiếu theo mức điểm chi tiết do Nhà trường quy định.

2. Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp, in phiếu đánh giá kết quả tiến hành xem xét và thông qua mức điểm của từng SV (in trên phần mềm đánh giá rèn luyện Trường) và phải được trên 50% ý kiến đồng ý của tập thể đơn vị lớp (có biên bản kèm theo). Giáo viên chủ nhiệm xác nhận kết quả họp lớp chuyển kết quả lên Hội đồng đánh giá KQRL cấp khoa.

3. Hội đồng cấp khoa họp xét, báo cáo Trường khoa thông qua kết quả.

4. Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ SV tổng hợp kết quả của các khoa báo cáo hội đồng đánh giá KQRL của SV cấp trường (sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp Trường).

5. Hội đồng cấp Trường họp xét, thống nhất trình Hiệu trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả.

6. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của SV được công bố công khai và thông báo cho SV biết trước 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức.

Điều 8. Trách nhiệm của các đơn vị trong phối hợp thực hiện

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm được quy định trong phần phụ lục cập nhật thường xuyên, kịp thời kết quả các mặt hoạt động rèn luyện của SV vào phần mềm quản lý SV Nhà trường làm cơ sở đối chiếu với phiếu tự đánh giá của SV và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về công tác phối hợp tại Điều 7.

Chương III

TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Điều 9. Hội đồng đánh giá KQRL

1. Nhà trường ban hành Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá KQRL của SV và chấm dứt hoạt động khi Hội đồng ban hành Quyết định công nhận kết quả của SV chính thức.

2. Hội đồng cấp Trường

a) Thẩm quyền thành lập

Hội đồng cấp Trường do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền ký quyết định thành lập Hội đồng cấp Trường.

b) Thành phần Hội đồng cấp Trường bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền;
- Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ SV;
- Các ủy viên: Đại diện Đoàn Thanh niên và Hội SV trường.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp Trường:

- Tư vấn giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận KQRL của từng SV và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng;
- Căn cứ vào các quy định hiện hành, tổng hợp KQRL của từng khoa, đề nghị Hiệu trưởng công nhận.

3. Hội đồng cấp khoa

a) Thủ tục thành lập

Hội đồng cấp khoa do Trưởng khoa hoặc Phó trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền ký quyết định thành lập Hội đồng cấp khoa.

b) Thành phần Hội đồng cấp khoa gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: là Trưởng khoa hoặc Phó trưởng khoa được Trưởng khoa ủy quyền;
- Các ủy viên: Trợ lý theo dõi công tác quản lý KQRL, giáo viên chủ nhiệm, đại diện Liên chi Đoàn Thanh niên, Chi hội hoặc Liên chi Hội SV, Ban cán sự lớp.

c) Nhiệm vụ của Hội đồng cấp khoa:

- Có nhiệm vụ giúp Trưởng khoa xem xét, đánh giá chính xác, công bằng, công khai và dân chủ KQRL của từng SV trong khoa;
- Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của giáo viên chủ nhiệm lớp, tiến hành xem xét, đánh giá KQRL của từng lớp, đề nghị Trưởng khoa công nhận.

Điều 10. Thời gian đánh giá

1. Việc đánh giá KQRL của SV được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Thời hạn họp đánh giá KQRL bắt đầu từ khi kết thúc tháng đầu tiên của học kỳ mới đến ngày 15 của tháng thứ hai.

2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 05 nội dung đánh giá chi tiết của trường và điểm thưởng.

3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của khóa học.

Điều 11. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện

1. KQRL được sử dụng làm căn cứ để xét thi tốt nghiệp, làm khóa luận tốt nghiệp, xét duyệt học bỗng, xét khen thưởng - kỷ luật, xét thôi học, ngừng học, xét lưu trú Ký túc xá, xét giải quyết việc làm thêm, xét miễn giảm chi phí, dịch vụ và sinh hoạt trong Ký túc xá và các ưu tiên khác tùy theo quy định của Nhà trường.

2. KQRL toàn khóa học được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập và lưu trong hồ sơ của SV khi tốt nghiệp ra trường.

3. SV bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

Điều 12. Quyền khiếu nại

1. SV có quyền khiếu nại nếu thấy việc đánh giá KQRL chưa chính xác.

2. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại:

a) SV làm đơn khiếu nại gửi Hội đồng cấp khoa trong thời gian quy định.

b) Các khoa quản lý SV tiếp nhận đơn khiếu nại và tập hợp đơn của SV gửi Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ SV. Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ SV chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết, báo cáo kết quả cho Hiệu trưởng.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân

1. Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ SV chịu trách nhiệm theo dõi công tác đánh giá KQRL của các đơn vị, đồng thời xác nhận KQRL khi SV có nhu cầu.

2. Đoàn Thanh niên, Hội SV chịu trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hoạt động công ích, tình nguyện cho SV đăng ký tham gia.

3. Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các đơn vị nhập điểm thi kết thúc học kỳ vào phần mềm đúng thời gian quy định để làm cơ sở đánh giá mục kết quả học tập.

4. Trưởng các đơn vị đào tạo chịu trách nhiệm tổ chức các hoạt động cho SV, triển khai công tác đánh giá KQRL đúng thời gian quy định; quản lý, lưu trữ hồ sơ đánh giá và KQRL của SV thuộc đơn vị phụ trách.

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Quy định này được phổ biến đến tất cả các đơn vị thuộc Trường, giáo viên chủ nhiệm và lớp SV hệ đại học chính quy.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ SV để tổng hợp, trình Hiệu trưởng xem xét giải quyết./✓

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS Huỳnh Trung Hiếu



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quy định đánh giá kết quả rèn luyện đối với sinh viên được đào tạo trình độ đại học
để chia quy Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	KHUNG ĐIỂM	TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN
I Đánh giá về ý thức tham gia học tập (tối đa 20 điểm)			
1	Ý thức và thái độ trong học tập		
-	Đi học đầy đủ, đúng giờ; thái độ học tập tích cực	10/học kỳ	Mặc định trên phần mềm (PM)
2	Ý thức và thái độ tham gia các cuộc thi, kỳ thi		
-	Chấp hành tốt quy chế trong thi cử, kiểm tra đánh giá môn học	03/học kỳ	Mặc định trên PM
3	Kết quả học tập		
-	Kết quả học tập học kỳ đạt loại: + Giỏi trở lên + Khá + Trung bình	09/học kỳ 08/học kỳ 07/học kỳ	Cập nhật tự động từ PM xếp thời khóa biểu
4	Điểm trừ		
-	Vi phạm quy chế thi cử, kiểm tra đánh giá môn học; không tham gia sinh hoạt chủ nhiệm (không có lý do chính đáng).	04/lần/học kỳ	- Khoa chủ quản chuyển biên bản vi phạm cho Phòng CTCT&HTSV. - GVCN cập nhật
-	Nghỉ học không phép	02/lần/học kỳ	Khoa chủ quản, GV cập nhật
II Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường (tối đa 25 điểm)			
1	Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của các ban ngành, cơ quan chỉ đạo cấp trên được thực hiện trong Nhà trường		
-	Thực hiện tốt các nội dung liên quan đến người học trong các văn bản pháp luật do cơ quan Nhà nước ban hành (Luật Giáo dục, Luật Bảo hiểm, Luật Nghĩa vụ quân sự...)	10/học kỳ	Mặc định trên PM
2	Ý thức chấp hành các quy chế, nội quy, quy định trong Nhà trường		
-	Nghiêm túc chấp hành nội quy, quy chế, quy định Nhà trường và của các đơn vị thuộc Trường.	10/học kỳ	Mặc định trên PM
-	Tham gia đầy đủ các buổi học tập nội quy, quy chế, quy định do Nhà trường tổ chức	05/học kỳ	Mặc định trên PM
3	Điểm trừ		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	KHUNG ĐIỂM	TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN
-	Vi phạm nội quy, quy chế, quy định của các đơn vị của Nhà trường dưới mức kỷ luật (trừ những vi phạm nội quy, quy định đã bị trừ điểm ở các mục khác)	02/lần /học kỳ	Các đơn vị chuyên danh sách SV vi phạm cho Phòng CTCT&HTSV cập nhật vào PM.
-	Không tham gia đầy đủ các buổi học tập nội quy, quy chế, quy định do trường tổ chức .	05/học kỳ	
-	Không tham gia khám sức khỏe đầu khóa	10/học kỳ	
-	Thiếu trung thực trong việc tự đánh giá	25/học kỳ	Khoa chủ quản cập nhật
III	Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (tối đa 20 điểm)		
1	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao (có xác nhận của đơn vị tổ chức)		Đoàn Thanh niên (TN) chủ trì phối hợp với các đơn vị và các tổ chức đoàn thể khác trong Nhà trường xây dựng các chương trình, kế hoạch và mức điểm về các hoạt động rèn luyện; cập nhật danh sách SV tham gia vào phần mềm đánh giá rèn luyện.
-	Tham gia các hoạt động rèn luyện (chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao) do cấp khoa, cấp trường tổ chức	04/đợt	
-	Tham gia hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động, các cuộc thi văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do khoa hoặc trường tổ chức.	02/ đợt, chương trình	
2	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện (có xác nhận của đơn vị tổ chức)		
-	Tham gia một trong các hoạt động tình nguyện (Mùa hè xanh, tiếp sức mùa thi...) do Đoàn/Hội trong Nhà trường tổ chức	08/đợt	
-	Tham gia hiến máu nhân đạo	04/lần	
3	Tham gia hoạt động tuyên truyền, phòng chống các hiện tượng tiêu cực và các tệ nạn xã hội trong Nhà trường và ngoài xã hội	02/lần	
4	Điểm trừ		
-	Đăng ký nhưng không tham gia	02/lần	Đoàn TN thực hiện cập nhật
-	Có hành vi làm cản trở cá nhân, tập thể tham gia vào các hoạt động trên	10/lần	
IV	Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng (tối đa 25 điểm)		
1	Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng	25/học kỳ	Mặc định trên PM

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	KHUNG ĐIỂM	TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN
2	Điểm trừ		
-	Bị gửi công văn, giấy phạt, thông báo, biên bản về hành vi vi phạm pháp luật, gây mất trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông của cơ quan chức năng	25/lần/học kỳ	Phòng CTCT&HTSV cập nhật
-	Bị cảnh cáo trước toàn lớp, khoa (kèm biên bản) do có hành vi gây bất hòa, chia rẽ trong nội bộ lớp, khoa.	10/lần/học kỳ	Khoa chủ quản cập nhật
V	Đánh giá về ý thức, kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong Nhà trường hoặc SV đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (tối đa 10 điểm)		
1	Ý thức, tinh thần, thái độ uy tín và hiệu quả công việc của SV được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên (TN), Hội SV và các tổ chức khác trong Nhà trường		
-	Thành viên Ban cán sự lớp (BCS), Ban Chấp hành (BCH) Đoàn, Hội và các tổ chức khác: + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ + Hoàn thành tốt nhiệm vụ + Hoàn thành nhiệm vụ	08/học kỳ 07/học kỳ 06/học kỳ	- Khoa chủ quản đánh giá BCS lớp; - Đoàn TN đánh giá đối với BCH Đoàn, Hội SV và các tổ chức khác.
2	Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp, quản lý các tổ chức Đảng, Đoàn TN, Hội SV và các tổ chức khác trong Nhà trường		
-	Có khả năng tập hợp các thành viên trong tập thể; có phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả	02/học kỳ	
3	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa và Nhà trường		
-	SV tích cực hỗ trợ và tham gia các tổ chức các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa và Nhà trường (có xác nhận của đơn vị tổ chức)	08/học kỳ	Khoa chủ quản đánh giá
4	Điểm trừ		
-	Thành viên BCS lớp, BCH Đoàn (các cấp), cán bộ Hội SV (các cấp)...không hoàn thành nhiệm vụ	08/học kỳ	Khoa chủ quản và Đoàn TN
-	SV không tham gia các hoạt động, sự kiện của lớp, khoa trường khi được điều động, yêu cầu	08/đợt /học kỳ	Đoàn TN cập nhật
-	Có hành vi gian lận trong các cuộc thi, hội thi, hội diễn (hoạt động rèn luyện)	10/học kỳ	
VI	Điểm thường		

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	KHUNG ĐIỂM	TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN
1	Tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học (có đề tài đã được nghiệm thu, bài báo khoa học, tham luận, báo cáo chuyên đề tại hội thảo khoa học trong và ngoài nước)		
-	Trong nước	10/đề tài, bài/lần/học kỳ	Khoa chủ quản cập nhật
-	Nước ngoài	15/đề tài, bài/lần/học kỳ	Khoa chủ quản cập nhật
2	SV hoàn cảnh khó khăn (thuộc đối tượng quy định tại Khoản 7, Điều 6) có tinh thần vượt khó trong học tập, có kết quả học tập đạt loại khá trở lên		Đoàn TN cập nhật
3	SV được xét kết nạp Đảng	05/học kỳ	Đoàn TN cập nhật
4	SV có điểm trung bình tích lũy tăng hơn học kỳ trước: + Từ 02 đến dưới 0.3 + Từ 0.3 đến dưới 0.6 + Tăng từ 0.6 trở lên	01/học kỳ 02/học kỳ 03/học kỳ	PM tự cập nhật
5	SV có thành tích được tặng giấy khen, bằng khen + Cấp trường + Cấp tỉnh/thành phố + Cấp Trung ương	05/học kỳ 06/học kỳ 07/học kỳ	Đoàn TN cập nhật
6	Tham gia các Câu lạc bộ chuyên môn, học thuật hoặc các hoạt động ngoại khóa do khoa, Nhà trường tổ chức	03/chương trình/học kỳ	Khoa chủ quản theo dõi, cập nhật
7	Tham gia các hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử, văn hóa đất nước hoặc các nước trên thế giới	08/lần/học kỳ	Khoa chủ quản theo dõi, cập nhật
8	Tham gia hoạt động quyên góp, ủng hộ các chương trình từ thiện, giữ gìn trật tự trong Nhà trường	03/chương trình/học kỳ	Đoàn TN cập nhật
9	Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ người gặp khó khăn, hoạn nạn	04/ học kỳ	Đoàn TN cập nhật
10	Tham gia SHCN đầy đủ	01/ học kỳ	Khoa chủ quản theo dõi, cập nhật
11	Tích cực tham gia sinh hoạt Đoàn và đóng đoàn phí đúng thời gian quy định	02/ học kỳ	Đoàn TN cập nhật